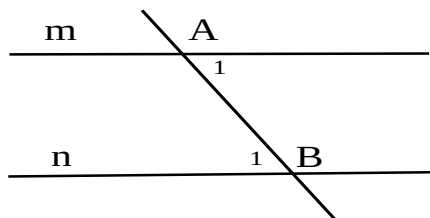


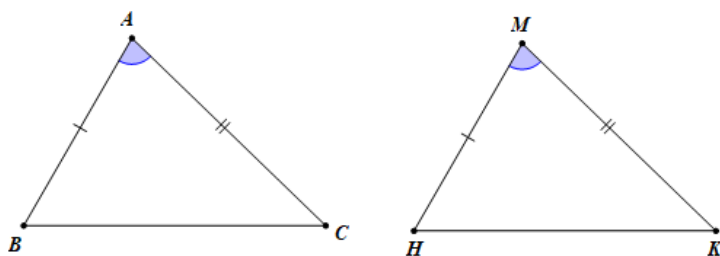
MÃ ĐỀ BÀI T704

Câu 1. Chọn câu đúng: Xác định vị trí của hai $\widehat{A_1}$ và $\widehat{B_1}$ trong hình vẽ sau:



- A. Hai góc đồng vị. B. Hai góc trong cùng phía.
C. Hai góc đối đỉnh. D. Hai góc so le trong.

Câu 2. Cho hình vẽ sau. $\triangle ABC = \triangle MHK$ theo trường hợp nào?



- A. Cạnh - góc - cạnh B. Cạnh huyền - góc nhọn
C. Cạnh - cạnh - cạnh D. Góc - cạnh - góc

Câu 3. Điền vào chỗ trống để được đáp án đúng “Trong một tam giác vuông, hai góc nhọn”.

- A. Phụ nhau B. Kề bù C. Bằng nhau D. Bù nhau

Câu 4. Cho bảng giá trị sau. Chọn đáp án đúng.

x	-12	-3	10	12
y	2	4	1	3

- A. Đại lượng y tỉ lệ thuận với đại lượng x
B. Đại lượng y là hàm số của đại lượng x
C. Đại lượng y không là hàm số của đại lượng x
D. Đại lượng y tỉ lệ nghịch với đại lượng x

Câu 5. Chọn câu ĐÚNG. Với $a, b \neq 0$. Nếu $\frac{2}{5} = \frac{a}{b}$ thì:

- A. $5.2 = ba$ B. $2a = 5b$ C. $2b = 5a$ D. $2.5 = ab$

Câu 6. Điền vào chỗ trống để được đáp án đúng: “Nếu đại lượng y liên hệ với đại lượng x theo công thức: (với k là hằng số khác 0) thì ta nói y tỉ lệ thuận với x theo hệ số tỉ lệ k”.

- A. $y = kx$ B. $xy = k$ C. $x = \frac{k}{y}$ D. $y = \frac{k}{x}$

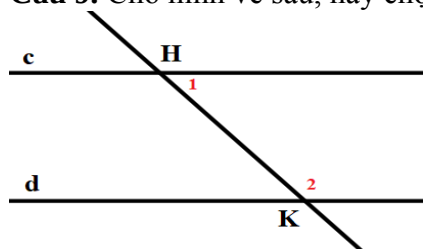
Câu 7. Điền vào chỗ trống để được đáp án đúng: “Nếu đại lượng y liên hệ với đại lượng x theo công thức: $y = \frac{a}{x}$ hay $x \cdot y = a$ (a là một hằng số khác 0) thì ta nói.....”.

- A. y tỉ lệ nghịch với x theo hệ số tỉ lệ a B. y tỉ lệ thuận với x theo hệ số tỉ lệ $\frac{1}{a}$
C. y tỉ lệ nghịch với x theo hệ số tỉ lệ $\frac{1}{a}$ D. y tỉ lệ thuận với x theo hệ số tỉ lệ a

Câu 8. Cho y TỈ LỆ THUẬN với x theo hệ số tỉ lệ là 2. Hãy biểu diễn y theo x :

- A. $y = 2 \cdot x$ B. $x = 2 \cdot y$ C. $y = \frac{2}{x}$ D. $x = \frac{2}{y}$

Câu 9. Cho hình vẽ sau, hãy chọn khẳng định đúng.

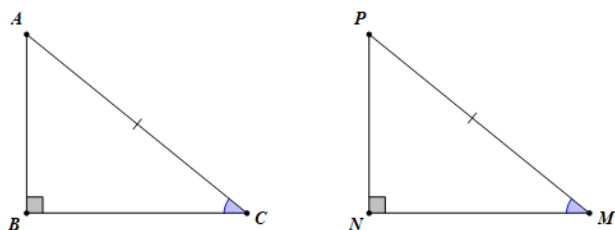


- A. $\widehat{H_1}$ và $\widehat{K_2}$ là hai góc so le trong. B. $\widehat{H_1}$ và $\widehat{K_2}$ là hai góc kề bù.
C. $\widehat{H_1}$ và $\widehat{K_2}$ là hai góc đồng vị. D. $\widehat{H_1}$ và $\widehat{K_2}$ là hai góc trong cùng phía.

Câu 10. Chọn câu đúng. Với $b, d \neq 0; b \neq d; b \neq -d; a, b, c, d \in \mathbb{Z}$. Nếu $\frac{a}{b} = \frac{c}{d}$ thì:

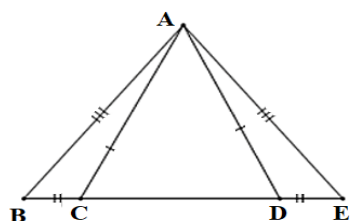
- A. $ac = bd$ B. $ab = bc$ C. $ab = cd$ D. $ad = bc$

Câu 11. Cho hình vẽ sau. $\triangle ABC = \triangle PNM$ theo trường hợp nào?



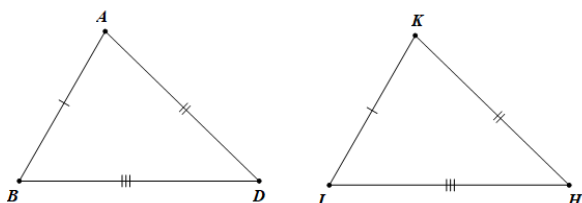
- A. Cạnh - góc - cạnh B. Góc - cạnh - góc
C. Cạnh huyền - góc nhọn D. Cạnh - cạnh - cạnh

Câu 12. Cho hình vẽ sau. Tam giác nào bằng với tam giác ABC?



- A. $\triangle ADE$ B. $\triangle ACD$ C. $\triangle AED$ D. $\triangle ABD$

Câu 13. Cho hình vẽ sau: $\triangle ABD = \triangle KIH$ theo trường hợp nào?



- A. Cạnh - cạnh - cạnh B. Cạnh - góc - cạnh
C. Góc - cạnh - góc D. Cạnh huyền - góc nhọn

Câu 14. Điền vào chỗ chấm để có khẳng định ĐÚNG: “Hai góc đối đỉnh thì”.

- A. Phụ nhau. B. Bằng nhau C. Kề bù. D. Bù nhau.

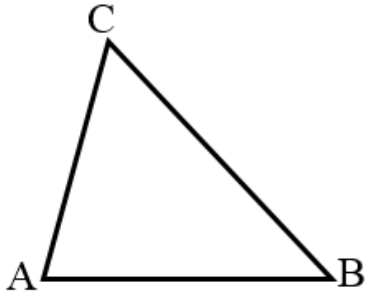
Câu 15. Chọn câu SAI: Nếu một đường thẳng cắt hai đường thẳng song song thì

- A. Hai góc trong cùng phía bù nhau. B. Hai góc đồng vị bù nhau
C. Hai góc đồng vị bằng nhau. D. Hai góc so le trong bằng nhau.

Câu 16. Cho $x, y \neq 0, n \in \mathbb{N}$ thì $(x \cdot y)^n$ bằng:

- A. $x^n \cdot y^n$ B. $x \cdot y^n$ C. $x \cdot y$ D. $x^n \cdot y$

Câu 17. Cho $\triangle ABC$ nhọn như hình vẽ bên dưới, chọn khẳng định đúng.



- A. $\widehat{A} + \widehat{C} = 90^\circ$ B. $\widehat{A} + \widehat{B} = 120^\circ$ C. $\widehat{B} + \widehat{C} = 90^\circ$ D. $\widehat{A} + \widehat{B} + \widehat{C} = 180^\circ$

Câu 18. Điền vào chỗ trống để được đáp án đúng.

“Nếu $x = \frac{a}{b}$; $y = \frac{c}{d}$ ($b, d \neq 0; a, b, c, d \in \mathbb{Z}$) thì $x \cdot y = \dots\dots\dots$ ”

- A. $\frac{a+c}{b+d}$ B. $\frac{a \cdot d}{b \cdot c}$ C. $\frac{a \cdot b}{c \cdot d}$ D. $\frac{a \cdot c}{b \cdot d}$

Câu 19. Cho $x, y \neq 0, n \in \mathbb{N}$ thì $\left(\frac{x}{y}\right)^n$ bằng

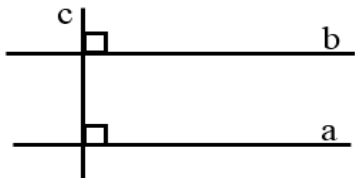
- A. $\frac{x^n}{y^n}$ B. $\frac{x^n}{y}$ C. $\frac{x}{y}$ D. $\frac{x}{y^n}$

Câu 20. Điền vào chỗ trống để được đáp án đúng.

“Nếu $x = \frac{a}{m}$; $y = \frac{b}{m}$ ($m \neq 0; a, b, m \in \mathbb{Z}$) thì $x + y = \dots\dots\dots$ ”

- A. $\frac{a+b}{m+m}$ B. $\frac{a \cdot b}{m \cdot m}$ C. $\frac{a+b}{m}$ D. $\frac{a \cdot b}{m}$

Câu 21. Cho hình vẽ bên dưới, biết $a \perp c$ và $b \perp c$. Hãy chọn khẳng định đúng.

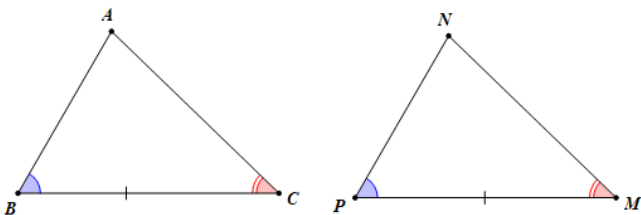


- A. $a \parallel c$ B. $a \parallel b$ C. $b \parallel c$ D. $a \perp b$

Câu 22. Khẳng định nào sau đây là đúng? Với $b, d \neq 0; b \neq d; b \neq -d$.

- A. $\frac{a}{b} = \frac{c}{d} = \frac{a-c}{b+d}$ B. $\frac{a}{b} = \frac{c}{d} = \frac{a+c}{b+d}$ C. $\frac{a}{b} = \frac{c}{d} = \frac{a+d}{b-c}$ D. $\frac{a}{b} = \frac{c}{d} = \frac{a+c}{b-d}$

Câu 23. Cho hình vẽ sau. $\triangle MPN = \triangle CBA$ theo trường hợp nào?



- A. Cạnh - góc - cạnh B. Cạnh - cạnh - cạnh
C. Góc - cạnh - góc D. Cạnh huyền - góc nhọn

Câu 24. Cho điểm A (2; 3). Xác định hoành độ và tung độ của điểm A

- A. Hoành độ bằng 0, tung độ bằng 3.
C. Hoành độ bằng 3, tung độ bằng 3.

- B. Hoành độ bằng 2, tung độ bằng 3.
D. Hoành độ bằng 2, tung độ bằng 0.

Câu 25. Cho y TỈ LỆ NGHỊCH với x theo hệ số tỉ lệ là 20. Hãy biểu diễn y theo x:

- A. $y = \frac{20}{x}$ B. $y = 20.x$ C. $x = 20.y$ D. $y = \frac{x}{20}$

Câu 26. Kết quả của phép tính $\frac{3}{4} + \frac{1}{4}$ bằng:

- A. $\frac{3}{16}$ B. $\frac{4}{8}$ C. $\frac{2}{8}$ D. 1

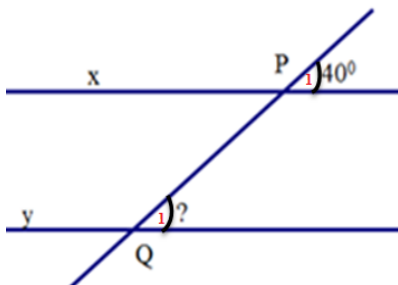
Câu 27. Tìm x, biết: $\frac{3}{5} - x = \frac{1}{2}$

- A. $x = \frac{11}{10}$ B. $x = \frac{6}{5}$ C. $x = \frac{1}{10}$ D. $x = \frac{-1}{10}$

Câu 28. Trong các khẳng định sau khẳng định nào ĐÚNG?

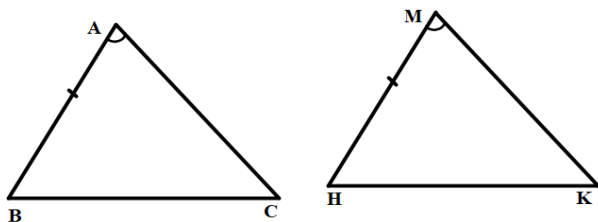
- A. $\left| \frac{-1}{8} \right| = \frac{1}{-8}$ B. $\left| \frac{-1}{8} \right| = \frac{1}{8}$ C. $\left| \frac{-1}{8} \right| = 8$ D. $\left| \frac{-1}{8} \right| = \frac{-1}{8}$

Câu 29. Cho hình vẽ bên dưới, biết $x \parallel y$, $\widehat{P_1} = 40^\circ$. Tính số đo $\widehat{Q_1}$?



- A. 40° B. 140° C. 90° D. 180°

Câu 30. Cho hình vẽ. $\triangle ABC$ và $\triangle MHK$ có: $AB = MH$, $\widehat{A} = \widehat{M}$. Cần thêm một điều kiện gì để $\triangle ABC = \triangle MHK$ theo trường hợp cạnh - góc - cạnh.



- A. $BC = MK$ B. $BC = HK$ C. $AC = MK$ D. $AC = HK$

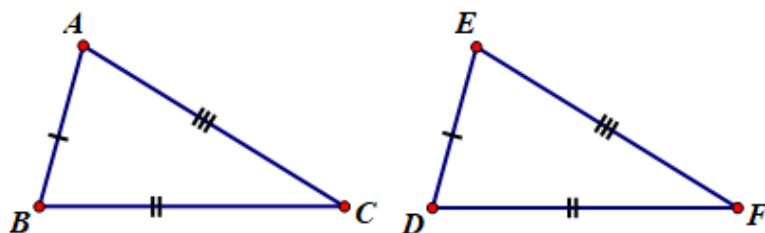
Câu 31. Cho $\triangle HKP$ có $\widehat{H} = 50^\circ$, $\widehat{P} = 60^\circ$. Số đo $\widehat{K}$ bằng:

- A. 80° B. 60° C. 90° D. 70°

Câu 32. Cho biết x và y là hai đại lượng tỉ lệ nghịch. Khi $x = 7$ thì $y = 4$. Tìm y khi $x = 5$.

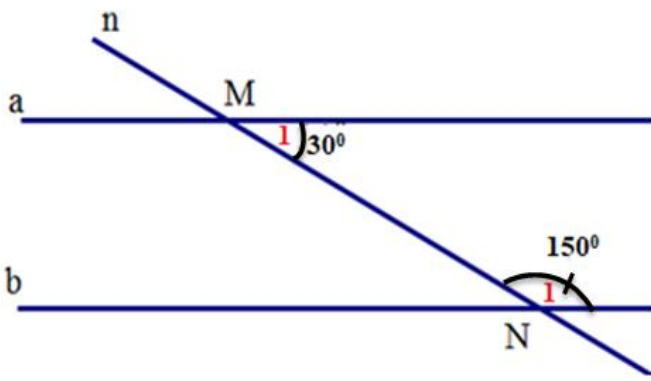
- A. $y = 6,5$ B. $y = \frac{3}{28}$ C. $y = 5,6$ D. $y = \frac{20}{7}$

Câu 33. Quan sát hình vẽ rồi chọn đáp án đúng nhất.



- A. $\triangle ABC = \triangle EDF$ (c - c - c) B. $\triangle ABC = \triangle DEF$ (c - c - c)
C. $\triangle ABC = \triangle FDE$ (c - c - c) D. $\triangle ABC = \triangle DFE$ (c - c - c)

Câu 34. Cho hình vẽ bên dưới, biết $\widehat{M_1} = 30^\circ$; $\widehat{N_1} = 150^\circ$. Chọn khẳng định ĐÚNG



- A. $a \parallel n$ B. a cắt b C. $b \parallel n$ D. $a \parallel b$

Câu 35. Cho x và y là hai đại lượng tỉ lệ thuận và $y = 5x$. Tính y khi $x = -2$

- A. 10 B. $-\frac{2}{5}$ C. $-\frac{5}{2}$ D. -10

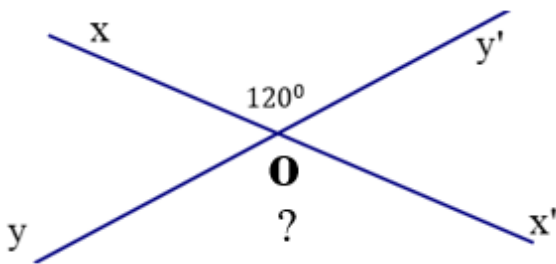
Câu 36. Tìm y , biết: $\frac{4}{y} = \frac{2}{5}$

- A. $\frac{5}{8}$ B. $\frac{8}{5}$ C. 10 D. $\frac{2}{20}$

Câu 37. Biết 3 cây bút cùng loại giá 12 000 đồng. Hỏi giá tiền của 12 cây bút như thế là bao nhiêu?

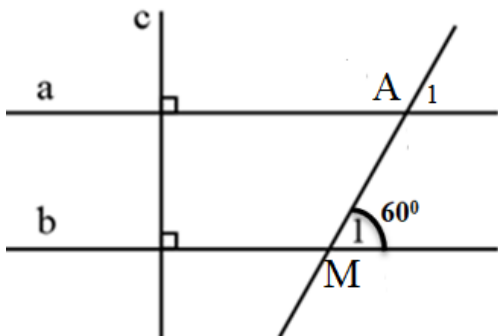
- A. 48 000 đồng B. 50 000 đồng C. 40 000 đồng D. 30 000 đồng

Câu 38. Hai đường thẳng xx' và yy' cắt nhau tại O (như hình vẽ). Biết $\widehat{xOy'} = 120^\circ$. Tính số đo $\widehat{x'Oy}$.



- A. 100° B. 120° C. 60° D. 90°

Câu 39. Cho hình vẽ, biết $a \perp c$, $b \perp c$, $\widehat{M_1} = 60^\circ$. Chọn khẳng định đúng..

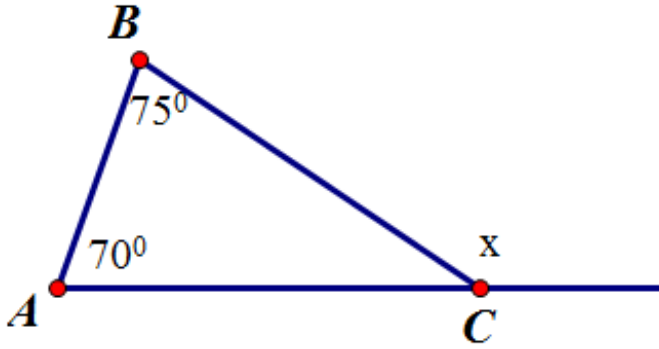


- A. $c \parallel a$; $\widehat{A_1} = 60^\circ$ B. $a \parallel b$; $\widehat{A_1} = 120^\circ$ C. $c \parallel b$; $\widehat{A_1} = 120^\circ$ D. $a \parallel b$; $\widehat{A_1} = 60^\circ$

Câu 40. Tìm x và y , biết: $\frac{x}{3} = \frac{y}{4}$ và $x + y = 14$

- A. $x = 6, y = 8$ B. $x = 4, y = 10$ C. $x = 5, y = 9$ D. $x = 8, y = 6$

Câu 41. Tìm x trong hình vẽ sau:

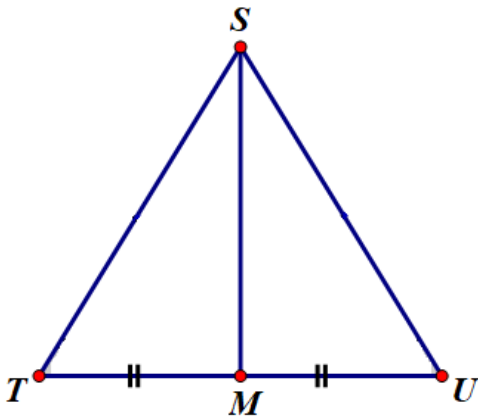


- A. 180° B. 145° C. 35° D. 60°

Câu 42. Cho hàm số $y = f(x) = 3x$. Tính $f(2)$?

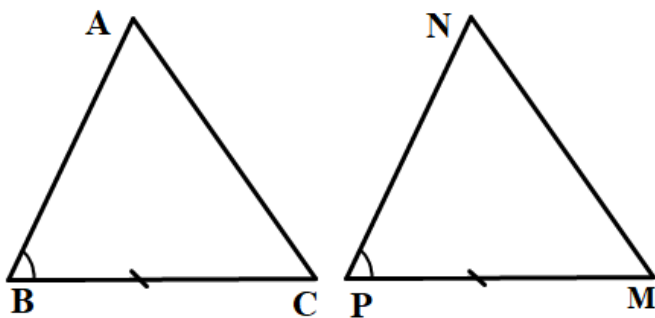
- A. 6 B. 3 C. 5 D. 2

Câu 43. Cho hình vẽ. Cần thêm điều kiện gì để $\triangle SMT = \triangle SMU$ theo trường hợp cạnh - cạnh - cạnh.



- A. $ST = SM$ B. $ST = SU$ C. $ST = MU$ D. $MT = MU$

Câu 44. Cho hình vẽ. $\triangle ABC$ và $\triangle NPM$ có $BC = PM$, $\widehat{B} = \widehat{P}$. Cần thêm một điều kiện gì để $\triangle MPN = \triangle CBA$ theo trường hợp góc - cạnh - góc?



- A. $\widehat{A} = \widehat{N}$ B. $\widehat{M} = \widehat{A}$ C. $\widehat{A} = \widehat{P}$ D. $\widehat{C} = \widehat{M}$

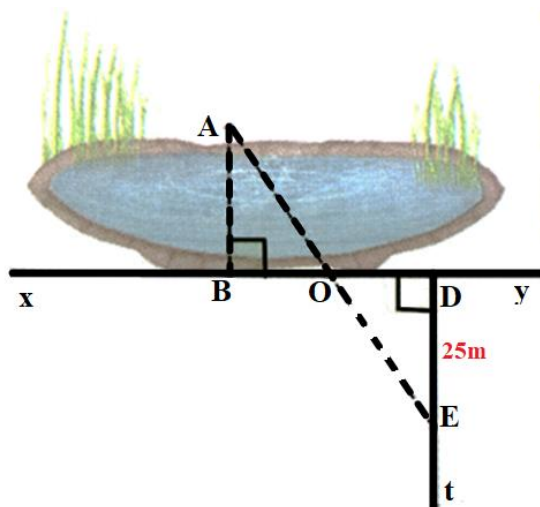
Câu 45. Kết quả của phép tính $(2^3)^2$ dưới dạng lũy thừa là:

- A. 2^5 B. $\frac{1}{2}$ C. 2^6 D. 2^1

Câu 46. Mẹ Lan đi siêu thị điện máy mua chiếc ti vi giá 10 triệu đồng. Nhân dịp tết dương lịch 2022 siêu thị giảm 10 % cho tất cả các mặt hàng. Hỏi sau khi giảm giá mẹ Lan phải trả bao nhiêu tiền để mua chiếc ti vi đó?

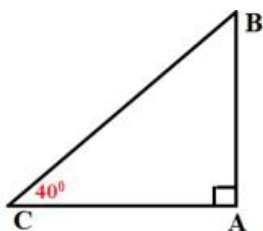
- A. 1 triệu đồng B. 11 triệu đồng C. 9 triệu đồng D. 9 đồng

Câu 47. “Đo chiều rộng hồ nước”. Một nhóm học sinh lớp 7A thực hành đo chiều rộng AB của hồ nước như sau: Dùng giác kế vạch đường thẳng xy vuông góc với AB. Chọn một điểm O ($O \neq B$) trên xy. Xác định điểm D trên xy sao cho $OD = OB$. Dùng giác kế vạch tia Dt vuông góc với xy (tia Dt và đoạn thẳng AB nằm về hai phía của đường thẳng xy). Dùng giác kế xác định điểm E trên tia Dt sao cho A, O, E thẳng hàng. Đo độ dài DE được kết quả 25 mét. Theo em chiều rộng AB của hồ là bao nhiêu mét?



- A. AB = 25m B. AB = 25mm C. AB = 25cm D. AB = 25dm

Câu 48. Giông bão thổi mạnh, một cây tre gãy gập xuống làm ngọn cây chạm đất (như hình vẽ) và ngọn cây tạo với mặt đất một góc $\widehat{C} = 40^\circ$. Giả sử cây tre mọc vuông góc với mặt đất. Hãy tính số đo góc bị gãy gập $\widehat{B}$.

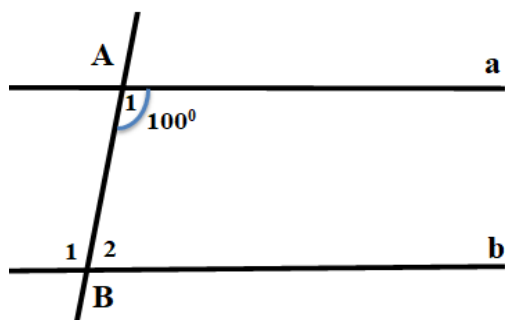


- A. 50° B. 30° C. 150° D. 90°

Câu 49. Cho biết 3 người thợ lát gạch xong phòng học hết 4 giờ. Hỏi 8 người thợ cùng lát gạch phòng học đó mất mấy giờ? (giả sử năng suất làm việc của các người thợ là như nhau).

- A. 2 giờ B. 8 giờ C. 1,5 giờ D. 3 giờ

Câu 50. Cho hình vẽ. Biết $a \parallel b$ và $\widehat{A_1} = 100^\circ$. Tính số đo $\widehat{B_1}, \widehat{B_2}$



- A. $\widehat{B_1} = \widehat{B_2} = 100^\circ$ B. $\widehat{B_1} = 80^\circ, \widehat{B_2} = 100^\circ$
 C. $\widehat{B_1} = 100^\circ, \widehat{B_2} = 90^\circ$ D. $\widehat{B_1} = 100^\circ, \widehat{B_2} = 80^\circ$

----- HẾT -----